

TIÊU CHUẨN NGÀNH

64TCN 83:1994

NGOẠI QUAN LỚP XE ĐẠP

Tiêu chuẩn này để kiểm tra ngoại quan các quy cách lớp xe đạp.

1. Ngoại quan lớp xe đạp phải đạt các yêu cầu sau:

| Tên khuyết tật | Mức |
|--|---|
| 1. Ngoại quan | Lớp phải sạch, màu sắc đồng đều |
| 2. Lệch hoa | Không cho phép lệch hoa |
| 3. Thiếu cao su và có tạp chất ở mặt lớp và hông lớp | - Ở mặt lớp: Thiếu cao su sâu không lớn hơn 1mm, diện tích mỗi chỗ không lớn hơn 50 mm ² , không quá 3 chỗ. - Ở hông lớp: Sâu không lớn hơn 0,3mm. Diện tích mỗi chỗ không lớn hơn 50 mm ² , không quá 2 chỗ |
| 4. Bọt khí | - Cho phép có hai bọt khí nhỏ trong cao su. Diện tích mỗi chỗ có bọt khí không lớn hơn 16 mm ² , cách nhau không nhỏ hơn 300mm - Không cho phép có bọt khí giữa lớp cao su và màng và bọt khí giữa các lớp màng. |
| 5. Cao su thừa ở mặt chạy (Pavia) | Dày dưới 0,5mm, không xóp, lệch khuôn không quá 0,5mm |
| 6. Gấp màng | Không cho phép gấp ở giữa bước. Cho phép gấp không quá 2 chỗ ở mỗi ghép, Mỗi chỗ không quá 5 sợi |
| 7. Khe hở màng bị rộng do bị xô màng | Cho phép mỗi chỗ có hai khe rộng gấp đôi khe màng bình thường. Không quá 4 chỗ. |
| 8. Thân lớp bị xì cốt hơi | Không cho phép |
| 9. Gót lớp - Cao su mặt lớp không phủ kín gót lớp - Gót lớp hàn sợi chỉ màng - Bong vải bọc gót lớp | Dài tổng cộng không quá 100mm, vải màng không bị tróc cao su Dài không quá 100mm Không cho phép |
| 10. Vị trí vòng tanh | Cho phép tanh chạy quá vị trí chuẩn không quá 2mm, dài không quá 100mm |

2. Tất cả lớp xe đạp sản xuất ra đều phải được kiểm tra phân loại và đóng dấu chất lượng sản phẩm.

3. Lớp xe đạp không đạt các chỉ tiêu trên xếp vào loại phế phẩm.